TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 162/2023/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 06 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 122/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023 của người yêu cầu:

- Bà Phùng Thị Linh K. Sinh năm: 1995. Địa chỉ: Tổ 01 thôn T, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

- Ông Nguyễn Trọng N. Sinh năm: 1993. Địa chỉ: Số 28 đường Đ, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phùng Thị Linh K và ông Nguyễn Trọng N tổ chức lễ cưới truyền thống vào tháng 7/2021 và đăng ký kết hôn vào năm 2022 tại Uỷ ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2022 đăng ký ngày 21/6/2022. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ: Số 28 đường Đ, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vào khoảng tháng 4/2023. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn giữa mẹ chồng và bà K, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh chấp cãi vã nhau.

Tại phiên hòa giải, ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K.

[2] *Về con chung:* Ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K xác định có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thị Thiên Y- Sinh ngày: 27/9/2021 cho bà Phùng Thị Linh K trực tiếp nuôi dưỡng và ông Nguyễn Trọng N không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thoả thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn của ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K xác định vợ chồng không có.

[4] *Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K đã nộp theo biên lai thu số 0000606 ngày 12/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[5] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 29 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K thống nhất thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2022 đăng ký ngày 21/6/2022 tại Uỷ ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng)

- *Về con chung:* Ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận: Nguyễn Thị Thiên Y- Sinh ngày: 27/9/2021 cho bà Phùng Thị Linh K trực tiếp nuôi dưỡng và ông Nguyễn Trọng N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: *Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*: 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông Nguyễn Trọng N và bà Phùng Thị Linh K đã nộp theo biên lai thu số 0000606 ngày 12/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND p.Hòa An;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký tên và đóng dấu

Ngô Thị Thanh Tuyền